TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HSST
Ngày 15 - 10 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh;
2. Bà Võ Thị Trúc Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Quyên-Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2021/HSST, ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 và Thông báo hoãn phiên tòa số 07/TBHS-TA ngày 19/9/2021, đối với bị cáo,

Trần Đình Quốc T, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2003, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố T, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 03/8/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà Trần Thị L; sinh năm 1973; Địa chỉ: Khu phố T, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021, Trần Đình Quốc T ở nhà cùng với bà Trần Thị L ở khu phố T, phường Đông L, thành phố Đ (Bà L là mẹ của T). T quan sát thấy bà L để chiếc túi xách màu đen (thường để tiền bên trong) trên đầu giường ngủ nên nảy sinh ý định lấy tiền trong túi xách để tiêu xài.

Lợi dụng lúc bà L đang ngủ trưa, T lén lút đến vị trí đầu giường, mở túi xách rồi lấy 01 cọc tiền, với tổng số tiền là 7.000.000 đồng (Gồm các tờ tiền với nhiều mệnh giá khác nhau được buộc lại bằng dây cao su) đến 17 giờ cùng ngày, bà L phát hiện bị mất trộm. Sau khi lấy được tiền, T đón xe khách đi vào thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, tiêu xài hết số tiền lấy trộm được.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, bà L làm đơn trình báo đến Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

* Cáo trạng số 98/CT-VKSĐH ngày 31 tháng 8 năm 2021, truy tố bị cáo Trần Đình Quốc T, về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Đình Quốc T, phạm tôi: *Trộm cắp tài sản";*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Hoạt động tố tụng:

Quá trình điều tra- truy tố- xét xử: Cơ quan tiến hành tố tụng- Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử; bị cáo và bị hại đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hoạt động tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng- người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[II] Nội dung vụ án:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản mà bị cáo đã thực hiện như nội dung Bản cáo trạng số 98/CT-VKSĐH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo. Lời khai nhận tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đó là: Tin báo tội phạm, Biên bản xác định địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp, Sơ đồ địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp, Bản ảnh xác định địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp và Lời khai của bị hại nên có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại nhà bà Trần Thị L ở khu phố T, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, bị cáo Trần Đình Quốc T đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 7.000.000 đồng của bà Trần Thị L nên hành vi nêu trên của bị cáo Trần Đình Quốc T đã phạm vào tội ***"Trộm cắp tài sản"*** quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an trên địa bàn thành phố Đông Hà nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng- ngừa và đẩy lùi loại tội phạm có chiều hướng gia tăng này trên địa bàn Thành phố.

** Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên phải áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội phạm mà T gây ra trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt nhưng việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ và cần thiết; đối với thời gian bị cáo bị tạm giam được tính vào thời gian chấp hành án; để đảm bảo thi hành án cần tạm giam bị cáo 45 ngày.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị L không yêu cầu Trần Đình Quốc T bồi thường lại số tiền bị chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình Quốc T, phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt,

Trần Đình Quốc T: 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 03 tháng 8 năm 2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí,

Buộc bị cáo Trần Đình Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Q.Trị;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tổ HCTP.

Trần Quốc Huy